



QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐHQGHN LẦN THỨ IV

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI LẦN THỨ IV XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CHO NHIỆM KỶ TỚI LÀ: “TẬP TRUNG MỌI NGUỒN LỰC, TẠO NHỮNG BƯỚC ĐỘT PHÁ VỀ CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, PHÁT TRIỂN ĐHQGHN THEO MÔ HÌNH ĐẠI HỌC NGHIÊN CỨU, ĐA NGÀNH, ĐA LĨNH VỰC, CHẤT LƯỢNG CAO, TIẾN TỚI ĐẠT TRÌNH ĐỘ NGANG TẦM CÁC ĐẠI HỌC TIÊN TIẾN TRONG NHÓM 200 CỦA CHÂU Á, TRONG ĐÓ MỘT SỐ NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH KHOA HỌC CƠ BẢN, CÔNG NGHỆ CAO VÀ KINH TẾ - XÃ HỘI MŨI NHỌN ĐẠT CHUẨN QUỐC TẾ”. XOAY QUANH VIỆC THỰC HIỆN MỤC TIÊU NÀY, NHIỀU ĐẠI BIỂU ĐÃ ĐÓNG GÓP NHỮNG Ý KIẾN TÂM HUYẾT:



*GS.TS NGUYỄN QUANG NGỌC (Viện trưởng Viện Việt Nam học và Khoa học Phát triển): NGHIÊN CỨU LIÊN

NGÀNH PHẢI LÀ THỂ MẠNH, LÀ TRỌNG TRÁCH CỦA ĐHQGHN

Các chương trình, dự án lớn, trọng điểm của quốc gia đều là những chương trình nghiên cứu liên ngành. Khi được triển khai chúng đã đem lại những giá trị khoa học và hiệu quả ứng dụng thực tiễn cao, giải quyết nhiều vấn đề lớn của xã hội, của đất nước. Nhu cầu xã hội hiện nay buộc chúng ta phải quan tâm, chú trọng đầu tư triển khai nghiên cứu liên ngành một cách thực chất và bài bản, đồng thời phải đầu tư đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học đầu đàn để thực hiện nghiên cứu liên ngành. Nghiên cứu liên ngành phải được xác định là lợi thế, là thể mạnh và là trọng trách

của ĐHQGHN đối với xã hội, với hệ thống giáo dục. Trên thực tế với mô hình đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao, ĐHQGHN có rất nhiều điều kiện thuận lợi để làm điều đó. Các kết quả nghiên cứu liên ngành chất lượng cao sau đó sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Đó là lợi thế mà ĐHQGHN có được so với các đại học khác và cũng là hướng đi quan trọng giúp ĐHQGHN nâng tầm thương hiệu và vị thế của mình.

* PGS.TS. NGUYỄN NGỌC BÌNH (Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ): CẦN NHỮNG GIẢI PHÁP PHÙ HỢP ĐỂ PHÁT HUY HIỆU QUẢ MÔ HÌNH LIÊN KẾT TRƯỜNG - VIỆN - DOANH NGHIỆP.



Để hợp tác trường - viện - doanh nghiệp thực sự đáp ứng tầm vóc ý nghĩa của nó, cần có những chính sách đặc biệt phù hợp mang tính khuyến khích cao để triển khai rộng rãi và có hiệu quả hơn các hoạt động liên kết này. Trước hết, cần điều chỉnh, cải tiến một số quy định có thể coi là bất cập hoặc chưa phù hợp đối với hoạt động hợp tác liên kết này. Chẳng hạn, giảng viên kiêm nhiệm của Khoa VLKT&CNNN và Khoa CHKT&TĐH (Trường Đại học Công nghệ) nên

được quyền làm chủ nhiệm các đề tài nghiên cứu của ĐHQGHN liên quan tới các lĩnh vực, nội dung khoa học - công nghệ thuộc các chuyên ngành trong các đơn vị phối thuộc của các khoa này. Như vậy sẽ góp phần tạo điều kiện phát triển mảng nghiên cứu mới, đồng thời đào tạo, bồi dưỡng

nâng cao trình độ của cán bộ cơ hữu tại các đơn vị đó.

Thực tiễn cho thấy, đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao của Trường ĐHCN phối hợp với cán bộ khoa học tại các viện đối tác có đủ năng lực triển khai thực hiện chương trình đào tạo tiến sĩ ở một số chuyên ngành đạt chất lượng cao, có thể ngang hàng với một số cơ sở đào tạo tiên tiến ở khu vực và thế giới. Do đó, chúng tôi mạnh dạn đề nghị lãnh đạo các cấp có thẩm quyền xem xét, sử dụng một khoản kinh phí nhất định từ nguồn ngân sách nhà nước cho Đề án 322 để Trường ĐHCN phối hợp với các viện nghiên cứu thuộc Viện KH&CNNN tổ chức đào tạo tiến sĩ một số chuyên ngành theo chuẩn trình độ quốc tế.

* PGS.TS NGUYỄN PHƯƠNG NGA (Giám đốc Viện Đảm bảo chất lượng giáo dục): COI TRỌNG VIỆC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA CHẤT LƯỢNG TRONG ĐHQGHN



Văn hóa chất lượng của ĐHQGHN phải là hệ thống giá trị cốt lõi được hình thành, sáng tạo và phát triển trong cộng đồng ĐHQGHN, mang bản sắc đặc thù riêng của ĐHQGHN. Đó là cùng đồng lòng xây dựng ĐHQGHN trở thành trung tâm ĐH nghiên cứu đa ngành, đa lĩnh vực, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển nền kinh tế tri thức của đất nước. Mọi thành viên trong ĐHQGHN từ lãnh đạo các cấp đến các giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên viên, kỹ thuật viên, nhân viên,

nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên và học sinh cùng chia sẻ các giá trị cốt lõi của ĐHQGHN đã được vạch ra trong Chiến lược phát triển ĐHQGHN đến năm 2020 - tầm nhìn đến 2030. Đồng hành với những nỗ lực cam kết

của từng thành viên trong ĐHQGHN, phải xây dựng quy trình và lộ trình nâng cao chất lượng để lãnh đạo ĐHQGHN và cán bộ quản lý các cấp huy động và điều phối các nguồn lực tạo ra sức mạnh chung với sự tham gia của mọi tổ chức, mọi đơn vị trong cộng đồng ĐHQGHN. Văn hóa chất lượng trong ĐHQGHN được bắt rễ và phát triển trên nền tảng của văn hóa tổ chức của từng trường ĐH thành viên và đơn vị trực thuộc. Bản chất của văn hóa tổ chức trong các đơn vị thành viên và trực thuộc đều có một hướng chung là tiên phong trong mọi lĩnh vực nghiên cứu và đào tạo và vươn tới đạt chất lượng cao, nhưng mỗi đơn vị trong ĐHQGHN sẽ có những phương pháp tiếp cận giải quyết các vấn đề khác nhau.



* PGS.TS NGUYỄN KIM SƠN (Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn): KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN ĐỂ ĐƯA ĐÀO TẠO TÍN CHỈ ĐI VÀO CHIỀU SÂU

Chuyển đổi sang phương thức đào tạo tín chỉ là giải pháp tổng thể và toàn diện để đưa việc đào tạo quốc tế hóa và hiện đại hóa. Bốn năm vận hành theo học chế tín chỉ vừa qua ở ĐHQGHN đã tạo đà cho sự vận hành của cả quá trình chuyển đổi. Giai đoạn tiếp theo chính là lúc đào tạo tín chỉ phải thực sự đi vào chiều sâu, phát huy được hết hiệu quả của phương thức đào tạo này. Tuy nhiên, trong vận hội lớn đó, những khó khăn thách thức cũng đặt ra không phải ít:

Thứ nhất là khó khăn và thách thức về vấn đề con người, vấn đề cán bộ. Triển khai tín chỉ theo chiều sâu tức diễn ra chủ yếu ở phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, đặc biệt là kiểm tra đánh giá và hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu. Nếu không có chuyển biến mạnh mẽ ở khâu phương pháp giảng dạy và đánh giá thì niềm hy vọng về vấn đề chất



lượng đào tạo cao chỉ là giấc mơ đẹp. Từ nhận thức trên, chúng ta cần coi vấn đề cán bộ là khâu đột phá, khâu then chốt, khâu quyết định không chỉ tới vấn đề đào tạo mà còn quyết định toàn diện mọi mặt hoạt động của đơn vị.

Thứ hai là vấn đề cơ sở vật chất và công nghệ, tài liệu, giáo trình, hệ thống phòng đọc phục vụ học tập, nghiên cứu. Khẩu hiệu: sinh viên có thể học tập bất cứ chỗ nào, có thể tìm sách thuận tiện ở bất cứ đâu chắc còn là chuyện rất xa xôi.

Thứ ba là hệ thống quản lý đào tạo và hệ thống quản lý sinh viên cần hiện đại hóa và chuẩn hóa. Một hệ thống

vận hành theo chuẩn IS 9000.2001 có lẽ là yêu cầu không thể không theo.

Thứ tư là tính chưa đồng bộ trong quản lý đào tạo tại hệ thống lớn là ĐHQGHN. Tới đây, khi các trường đều triển khai mạnh mẽ, toàn diện hơn việc đào tạo theo tín chỉ, ĐHQGHN cần có thêm những điều chỉnh và chỉ đạo vĩ mô.

Thứ năm là thách thức về giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo toàn thể và giải pháp cho các nhóm. Chủ trương phát triển đào tạo đẳng cấp quốc tế, đào tạo chất lượng cao của ĐHQG là chủ trương lớn, cần thiết và đúng đắn, nhưng nó đang đặt ra một mâu thuẫn giữa giải pháp tổng thể và ưu tiên nhóm. Đầu tư cho các lớp chất lượng cao và đẳng cấp quốc tế có không ít điểm mâu thuẫn với triển khai cho diện rộng. Có hai vấn đề đặt ra: cần để ra giải pháp đào tạo đẳng cấp quốc tế phù hợp với đơn vị và đào tạo chất lượng cao trong môi trường đào tạo theo tín chỉ.

* PGS.TS HOÀNG VĂN VÂN (Chủ nhiệm Khoa Sau đại học): ĐẨY MẠNH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC THEO MÔ HÌNH ĐẠI HỌC NGHIÊN CỨU

Để đào tạo sau đại học ở ĐHQGHN thành công theo mô hình đại học nghiên cứu, tôi xin đề xuất một số khuyến nghị sau đây:

Thứ nhất, chúng ta phải quan tâm hơn nữa đến chất lượng đầu vào của học viên cao học và nghiên cứu sinh, có chính sách thu hút những học viên cao học và nghiên cứu sinh giỏi vào học tập và nghiên cứu ở ĐHQGHN.

Thứ hai, chúng ta phải quan tâm hơn nữa đến phát triển đội ngũ cán bộ khoa học đạt tầm quốc tế; có cơ chế mạnh để thu hút những cán bộ khoa



học đầu đàn, đầu ngành ở trong và ngoài nước về làm việc ở ĐHQGHN.

Thứ ba, phải tạo điều kiện để học viên cao học và nghiên cứu sinh có thể tham gia tích cực vào học tập, giảng

dạy và nghiên cứu, tạo ra những sản phẩm nghiên cứu có giá trị. Chúng ta nên có kế hoạch sử dụng tối đa nguồn lực và tiềm năng của đội ngũ học viên cao học và nghiên cứu sinh để họ có thể đóng góp trực tiếp vào công cuộc đào tạo và nghiên cứu ở ĐHQGHN.

Thứ tư, phải có một hệ thống thư viện và phòng thí nghiệm lí tưởng để người nghiên cứu cảm thấy thích thú được làm việc trong thư viện hay trong phòng thí nghiệm hơn là ở nhà.

HÀ LÊ